

DỰ THẢO**TỜ TRÌNH**

Về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 02/2012/QĐ-TTg ngày 13 tháng 01 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục hàng hóa, dịch vụ thiết yếu phải đăng ký hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung

Kính gửi: Thủ tướng Chính phủ

Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng (Luật số 59/2010/QH12, sau đây gọi là Luật) được Quốc hội khóa XII, kỳ họp thứ 8, thông qua ngày 17 tháng 11 năm 2010 và có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2011. Nhằm hướng dẫn các nội dung mà Luật giao Thủ tướng Chính phủ quy định, ngày 13 tháng 01 năm 2012 Thủ tướng Chính phủ đã ký ban hành Quyết định số 02/2012/QĐ-TTg ban hành Danh mục hàng hóa, dịch vụ thiết yếu phải đăng ký hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung. Tuy nhiên, qua ba năm triển khai thực hiện, Bộ Công Thương nhận thấy cần thiết phải xây dựng Quyết định sửa đổi, bổ sung Quyết định số 02/2012/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ (sau đây gọi tắt là Quyết định) để phù hợp với tình hình và nhu cầu thực tiễn. Bộ Công Thương xin trình Thủ tướng về dự thảo Quyết định này như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH QUYẾT ĐỊNH

Quan hệ giữa người tiêu dùng và tổ chức, cá nhân kinh doanh thường được xác lập thông qua quan hệ hợp đồng trên cơ sở nguyên tắc bình đẳng, tự do thỏa thuận. Tuy nhiên, nếu để các bên tự do vô hạn thì hợp đồng sẽ trở thành phương tiện để bên mạnh hơn lấn át bên yếu thế hơn và gây thiệt hại to lớn tới lợi ích chung của xã hội. Người tiêu dùng luôn là bên thiếu thông tin, đặc biệt đối với các giao dịch thông qua hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung (do tổ chức, cá nhân kinh doanh đơn phương soạn thảo và áp dụng đối với người tiêu dùng) người tiêu dùng không có cơ hội đàm phán, thỏa thuận về nội dung hợp đồng, điều kiện giao dịch chung. Thực tiễn công tác bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng cho thấy, trong nhiều trường hợp, tổ chức, cá nhân kinh doanh thường đưa vào hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung nhiều nội dung bất lợi đối với người tiêu dùng. Do đó, Luật quy định vấn đề kiểm soát hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung (sau đây gọi là HĐTM, ĐKGDC) nhằm bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của người tiêu dùng khi xác lập giao dịch với tổ chức, cá nhân kinh doanh thông qua HĐTM, ĐKGDC.

Khoản 1, Điều 19 Luật bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng quy định: “*Tổ chức, cá nhân kinh doanh hàng hoá, dịch vụ thuộc Danh mục hàng hóa, dịch vụ thiết yếu do Thủ tướng Chính phủ ban hành phải đăng ký HDTM, ĐKGDC với cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng*”.

Điều 2, Quyết định số 02/2012/QĐ-TTg ngày 13 tháng 01 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục hàng hóa, dịch vụ thiết yếu phải đăng ký HDTM, ĐKGDC quy định “*Căn cứ vào nhu cầu bảo vệ người tiêu dùng trong từng thời kỳ, Bộ Công Thương có trách nhiệm xem xét, trình Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung Danh mục hàng hóa, dịch vụ thiết yếu phải đăng ký hợp đồng theo mẫu và điều kiện giao dịch chung*”.

Qua thực tiễn công tác bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và rà soát việc sử dụng các HDTM, ĐKGDC hiện nay, Bộ Công Thương nhận thấy việc bổ sung một số nhóm dịch vụ vào Danh mục hàng hóa, dịch vụ thiết yếu phải đăng ký HDTM, ĐKGDC là thực sự cần thiết.

II. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH CỦA QUYẾT ĐỊNH

1. Về đối tượng áp dụng

Dự thảo Quyết định là văn bản sửa đổi, bổ sung Quyết định số 02/2012/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ nên đối tượng điều chỉnh của Dự thảo Quyết định tương tự như đối tượng điều chỉnh của Quyết định 02/2012/QĐ-TTg. Cụ thể, đối tượng chịu sự điều chỉnh trực tiếp chính của hoạt động đăng ký HDTM, ĐKGDC là bên có nghĩa vụ thực hiện việc đăng ký (tổ chức, cá nhân kinh doanh) và cơ quan có thẩm quyền tiếp nhận đăng ký (cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng ở Trung ương và địa phương).

2. Về phạm vi điều chỉnh

Phạm vi điều chỉnh của Quyết định là hoạt động đăng ký HDTM, ĐKGDC thuộc Danh mục hàng hóa, dịch vụ thiết yếu theo quy định của Luật bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và Nghị định của Chính phủ số 99/2011/NĐ-CP ngày 27 tháng 10 năm 2011 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH

Để triển khai xây dựng dự thảo Quyết định, Bộ Công Thương đã chủ động phối hợp với các Bộ, ngành có liên quan tiến hành xây dựng dự thảo Quyết định. Ngày 11 tháng 02 năm 2015, Bộ trưởng Bộ Công Thương đã ký Quyết định số 1444/QĐ-BCT về việc thành lập Tổ soạn thảo Dự thảo Quyết định bổ sung Quyết định số 02/2012/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục hàng hóa, dịch vụ thiết yếu phải đăng ký HDTM, ĐKGDC với các thành viên là đại diện của các cơ quan, Bộ, ngành.

Trong quá trình xây dựng dự thảo Quyết định, Bộ Công Thương đã tổ chức các buổi làm việc, tọa đàm để lấy ý kiến của các chuyên gia, nhà khoa học, đặc biệt là để lắng nghe ý kiến của các doanh nghiệp kinh doanh hàng hóa, dịch vụ thuộc lĩnh vực dự kiến đưa vào Quyết định cũng như gửi xin ý kiến bằng văn bản đối với các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan trực thuộc Chính phủ. Đồng thời, để tạo điều kiện cho mọi tầng lớp nhân dân và toàn xã hội đóng góp ý kiến, Dự thảo Quyết định đã được đăng tải trên website của Bộ Công Thương để tiến hành lấy ý kiến. Các ý kiến đóng góp đã được Tổ soạn thảo nghiêm túc nghiên cứu tiếp thu.

Ngày ____ tháng ____ năm 2015, Bộ Tư pháp đã có công văn thẩm định số ____ về việc thẩm định xem xét, đánh giá Dự thảo Quyết định theo đúng quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Trên cơ sở tiếp thu ý kiến của các Bộ, ngành và địa phương, góp ý của chuyên gia, nhà khoa học, ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp, Bộ Công Thương đã chỉnh sửa và hoàn thiện dự thảo Quyết định bổ sung Quyết định số 02/2012/QĐ-TTg ngày 13 tháng 01 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Danh mục hàng hóa, dịch vụ thiết yếu phải đăng ký HDTM, ĐKGDC.

IV. ĐỀ XUẤT BỔ SUNG DANH MỤC HÀNG HÓA, DỊCH VỤ THIẾT YẾU PHẢI ĐĂNG KÝ HDTM, ĐKGDC

Trên cơ sở thực tiễn công tác bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng cũng như qua khảo sát thực trạng sử dụng các HDTM, ĐKGDC, Bộ Công Thương đề xuất bổ sung các nhóm dịch vụ phải đăng ký HDTM, ĐKGDC, bao gồm:

1. Thuê bao di động trả trước;
2. Phát hành thẻ ghi nợ nội địa, thẻ ghi nợ quốc tế, thẻ tín dụng quốc tế, mở tài khoản thanh toán cá nhân, ngân hàng điện tử, vay vốn cá nhân;
3. Bảo hiểm nhân thọ.

V. CÁC CĂN CỨ, ĐIỀU KIỆN ĐỂ BỔ SUNG DANH MỤC HÀNG HÓA, DỊCH VỤ THIẾT YẾU PHẢI ĐĂNG KÝ HDTM, ĐKGDC

Trên cơ sở nghiên cứu, rà soát, Cục QLCT đề xuất các căn cứ để xác định nhóm hàng hóa, dịch vụ cần thiết phải bổ sung vào Danh mục, cụ thể:

1. Dịch vụ đang được các tổ chức, cá nhân kinh doanh sử dụng hình thức HDTM, ĐKGDC khi giao kết với người tiêu dùng.
2. Dịch vụ phục vụ nhu cầu tiêu dùng hàng ngày, thường xuyên của nhiều người tiêu dùng.
3. HDTM, ĐKGDC có nhiều điều khoản phức tạp gây khó khăn, hạn chế cho người tiêu dùng.
4. Dịch vụ mà trên thực tiễn ghi nhận nhiều trường hợp xảy ra vi phạm quyền lợi của người tiêu dùng thông qua HDTM, ĐKGDC.

1. Dịch vụ đang được các tổ chức, cá nhân kinh doanh sử dụng hình thức HĐTM, ĐKGDC khi giao kết với người tiêu dùng

a) Thuê bao di động trả trước:

Số lượng người sử dụng rất đông đảo, chiếm 89% tổng số người sử dụng mạng di động. Về hình thức, khi xác lập giao dịch với người tiêu dùng, doanh nghiệp cung cấp các dịch vụ thuê bao di động trả trước cũng sử dụng các mẫu hợp đồng, điều kiện giao dịch chung bằng văn bản với các cách gọi như bản đăng ký thông tin di động trả trước, phiếu yêu cầu cung cấp/thay đổi dịch vụ trả trước... để ký kết với người tiêu dùng.

b) Lĩnh vực ngân hàng:

Hiện tại hệ thống ngân hàng tại Việt Nam bao gồm khoảng 150 ngân hàng với các loại hình như ngân hàng thương mại, ngân hàng liên doanh, ngân hàng chính sách,... Hầu hết tất cả các dịch vụ do ngân hàng cung cấp, trong đó phổ biến nhất là các nhóm dịch vụ nêu trên đều được các ngân hàng sử dụng HĐTM, ĐKGDC khi xác lập giao dịch với người tiêu dùng và được thể hiện dưới hình thức văn bản.

c) Lĩnh vực bảo hiểm nhân thọ:

Mặc dù xuất hiện và phát triển tại Việt Nam không lâu nhưng hiện tại, lĩnh vực này đang thu hút sự đầu tư kinh doanh của các doanh nghiệp cũng như nhu cầu của đông đảo người tiêu dùng với các loại sản phẩm đa dạng như gói bảo hiểm chăm sóc sức khỏe, bảo hiểm hưu trí, bảo hiểm sức khỏe phụ nữ, bảo hiểm dành cho trẻ em, bảo hiểm phú – bảo an, bảo hiểm an phát trọn đời... Về hình thức, tất cả các dịch vụ này đều được các doanh nghiệp kinh doanh bảo hiểm sử dụng HĐTM, ĐKGDC khi xác lập giao dịch với người tiêu dùng và được thể hiện dưới hình thức văn bản.

Đây là tiêu chí đầu tiên và cũng là cơ sở để thực hiện việc kiểm soát HĐTM, ĐKGDC theo tinh thần của Luật bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

2. Dịch vụ phục vụ nhu cầu tiêu dùng hàng ngày, thường xuyên của nhiều người tiêu dùng

Mục đích của việc kiểm soát HĐTM, ĐKGDC không chỉ nhằm bảo vệ quyền lợi chính đáng của người tiêu dùng mà còn bảo vệ trật tự quản lý kinh tế cũng như lợi ích chung của toàn xã hội. Do đó, một loại hàng hóa, dịch vụ liên quan đến đối tượng nhiều người tiêu dùng thì cần phải thực hiện việc kiểm soát.

a) Thuê bao di động trả trước:

Nhu cầu liên lạc, trao đổi, tìm hiểu thông tin là một trong những nhu cầu rất cơ bản của người tiêu dùng, nhất là trong thời đại như hiện nay. Theo thống kê của trang web “we are social”, trong gần chục năm trở lại đây, tốc độ phát triển của dịch vụ điện thoại di động tại Việt Nam tăng lên rất nhanh với 141%

dân số sở hữu thuê bao di động, trong đó 89% số người dùng thuê bao trả trước, 11% số người dùng thuê bao trả sau và 26% số người dùng di động sử dụng các dịch vụ 3G và 4G.

b) Lĩnh vực ngân hàng:

Các dịch vụ trong lĩnh vực này đều đang được nhiều doanh nghiệp kinh doanh và được số lượng lớn người tiêu dùng trên khắp cả nước (kể cả thành phố và vùng nông thôn) lựa chọn sử dụng hàng ngày, thường xuyên và liên tục.

- Thống kê của Hiệp hội Thẻ các ngân hàng Việt Nam cho thấy, năm 2014 số lượng thẻ do các tổ chức phát hành khoảng hơn 70 triệu thẻ.

- Theo số liệu thống kê sơ bộ, tính đến hết tháng 6 năm 2014, đã có gần 1 triệu tài khoản cá nhân được mở tại các ngân hàng Việt Nam với số dư trên 10.000 tỷ đồng trong tài khoản.

- Đối với dịch vụ ngân hàng điện tử thì qua khảo sát cho thấy, hầu hết các ngân hàng, tổ chức tín dụng đều cung cấp dịch vụ ngân hàng điện tử, giao dịch trực tuyến cho khách hàng do tính tiện lợi, nhanh chóng và hiện đại của dịch vụ này.

- Đối với dịch vụ vay vốn cá nhân: Hiện nay, ngày càng có nhiều người tiêu dùng tìm đến các ngân hàng để thực hiện thủ tục vay vốn nhằm đáp ứng các nhu cầu sinh hoạt tiêu dùng hàng ngày, từ mua sắm nhỏ tới các tài sản lớn như ô tô, xe máy, nhà cửa.

c) Lĩnh vực bảo hiểm nhân thọ:

Số liệu thống kê sơ bộ đến 2015 cho thấy, các doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ bảo hiểm nhân thọ tại Việt Nam đã lên tới khoảng 17 doanh nghiệp với số lượng khách hàng đông đảo trên phạm vi cả nước. Theo báo cáo đánh giá cạnh tranh trong lĩnh vực bảo hiểm nhân thọ, bên cạnh sự tăng trưởng về doanh thu cũng như sự đa dạng về các loại hình dịch vụ bảo hiểm nhân thọ, số lượng đại lý bảo hiểm của các doanh nghiệp bảo hiểm cũng có sự tăng trưởng liên tục qua các năm, cụ thể như năm 2011 số lượng đại lý bảo hiểm đã lên tới hơn 200.000 đại lý, trải khắp các tỉnh thành trong cả nước.

Do vậy, cần thiết phải kiểm soát những HĐTM, ĐKGDC thuộc trường hợp này với mục đích đảm bảo việc tuân thủ các nguyên tắc giao kết của hợp đồng, đảm bảo nội dung điều khoản rõ ràng và có tính trung lập cũng như tính phổ biến của HĐTM, ĐKGDC trong việc có thể áp dụng cho tất cả khách hàng sử dụng dịch vụ.

3. HĐTM, ĐKGDC có nhiều điều khoản phức tạp gây khó khăn, hạn chế cho người tiêu dùng

Lĩnh vực ngân hàng và bảo hiểm nhân thọ là hai hoạt động đặc thù và mang tính chuyên ngành, hoạt động giao dịch thường xuyên sử dụng những từ

ngữ, thuật ngữ chuyên ngành kỹ thuật không phải lúc nào cũng đơn giản và dễ hiểu, ví dụ:

a) *Lĩnh vực ngân hàng:*

“OTP (On Time Password) là mật khẩu sử dụng một lần và chỉ có giá trị trong một khoảng thời gian nhất định. Tùy từng phương pháp phát sinh OTP, hoặc khách hàng sử dụng thiết bị để phát sinh OTP (OTP Token) hoặc ngân hàng gửi OTP dưới dạng tin nhắn SMS (OTP SMS) đến số điện thoại di động khách hàng đã đăng ký với ngân hàng.”

b) *Lĩnh vực bảo hiểm nhân thọ:* giá trị giải ước; tái tục; trực lợi bảo hiểm; khoản giảm thu nhập đầu tư; quyền lợi được nhận tạm ứng từ giá trị hoàn lại.....

4. Dịch vụ mà trên thực tiễn ghi nhận nhiều nội dung chưa phù hợp hoặc các trường hợp vi phạm quyền lợi của người tiêu dùng thông qua HĐTM, ĐKGDC

Như phần trên đã phân tích, do các dịch vụ thuộc trường hợp này thường được cung ứng tới số lượng lớn người tiêu dùng nên để tiết kiệm thời gian, đảm bảo tính thuận tiện, các doanh nghiệp thường sử dụng HĐTM, ĐKGDC để giao dịch với nhiều người tiêu dùng. Do vậy, trường hợp trong HĐTM, ĐKGDC có điều khoản bất lợi cho người tiêu dùng thì mức độ ảnh hưởng là rất lớn vì nó không chỉ gây thiệt hại cho một người tiêu dùng đơn lẻ mà ảnh hưởng tới toàn bộ người tiêu dùng đã tham gia giao dịch. Trên thực tế, đã có rất nhiều vụ việc tổ chức, cá nhân kinh doanh lợi dụng các quy định của HĐTM, ĐKGDC để gây ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của nhiều người tiêu dùng.

a) *Thuê bao di động trả trước:*

Việc phát triển ồ ạt thuê bao di động trả trước không có sự quản lý chặt chẽ đã gây nên nhiều bất cập trong thời gian qua như: việc xuất hiện tin nhắn spam đều xuất phát từ các thuê bao trả trước, gây phiền toái không ít cho người tiêu dùng, với các loại tin như quảng cáo đầu gọi đầu, khuyến mãi xà phòng, hay tin đồn thất thiệt nhắn tin tặng tiền vào tài khoản... Bên cạnh đó, tình trạng trộm cắp cước viễn thông sử dụng thuê bao di động trả trước vẫn tiếp tục diễn ra, với tên, địa chỉ thuê bao nặc danh, không chính xác, thậm chí là không có thông tin cá nhân. Theo báo cáo tổng kết thanh tra diện rộng về quản lý thuê bao di động trả trước của Bộ Thông tin và Truyền thông năm 2013, các doanh nghiệp viễn thông lớn đều có sai phạm về việc quản lý dịch vụ nội dung trên sim di động, thu tiền của người dùng mà không thông báo rõ ràng, tự động cài thêm ứng dụng có thu phí mà không thông báo cho người tiêu dùng

b) *Lĩnh vực ngân hàng:*

Sau khi phân tích về nội dung cũng như hình thức của các hợp đồng, điều kiện giao dịch này, Cục QLCT thấy rằng có những quy định ảnh hưởng đến

quyền lợi người tiêu dùng theo quy định của pháp luật bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng. Cụ thể như sau:

- Về hình thức:

Thứ nhất, hợp đồng sử dụng cỡ chữ bé, khó đọc.

Thứ hai, hợp đồng sử dụng thuật ngữ chuyên ngành rất khó hiểu, sử dụng tiếng nước

- Về nội dung:

Thứ nhất, nội dung quy định một cách chung chung, thiếu rõ ràng, ví dụ: “Được quyền ghi nợ tài khoản của Chủ thẻ các khoản phí, các khoản thanh toán, rút tiền mặt và các khoản ghi có không chính xác vào tài khoản của Chủ thẻ liên quan đến việc sử dụng Thẻ theo quy định của ngân hàng.”

Thứ hai, nội dung quy định chuyển rủi ro cho người tiêu dùng, loại trừ trách nhiệm của tổ chức, cá nhân kinh doanh, ví dụ: “Trong trường hợp bên B bị bên A khởi kiện vì vi phạm hợp đồng cấp tín dụng, bên B cam kết thanh toán, bù đắp, hoàn trả cho bên A: toàn bộ phí luật sư, chi phí đi lại, thông tin liên lạc, sao chụp công chứng vv... với mức 2% giá trị tài sản thế chấp nhưng không thấp hơn 30 triệu mà không cần chứng từ chứng minh; toàn bộ án phí, lệ phí và các chi phí phát sinh liên quan đến việc giải quyết tranh chấp và phí thi hành án do bên B chịu” (trong đó “bên A” là khách hàng, “bên B” là ngân hàng).

Thứ ba, nội dung quy định cho phép tổ chức, cá nhân đơn phương ấn định các điều kiện của hợp đồng (thay đổi giá, chấm dứt hợp đồng, giải thích thuật ngữ, thay đổi nội dung...) gây bất lợi cho người tiêu dùng, ví dụ: “Khi nâng cấp, phát triển Dịch vụ, ngân hàng được phép bổ sung, cung cấp thêm các tiện ích Dịch vụ cho khách hàng mà không cần thông báo hoặc yêu cầu khách hàng đăng ký bổ sung Dịch vụ.”

Thứ tư, nội dung cản trở quyền khiếu nại của người tiêu dùng, ví dụ: “Trong trường hợp vì nguyên nhân khách quan, NH có quyền tạm ngừng hoặc chấm dứt dịch vụ. KH đồng ý và không có bất kỳ khiếu nại nào rằng NH được thực hiện các hành vi thay đổi, sửa đổi, chấm dứt Dịch vụ, sửa đổi nội dung điều khoản bằng việc thông báo trên các phương tiện như quy định tại điều này”.

c) Lĩnh vực bảo hiểm nhân thọ:

Sau khi tiến hành thu thập mẫu một số hợp đồng bảo hiểm nhân thọ của một số doanh nghiệp kinh doanh bảo hiểm ngẫu nhiên, Cục đã phân tích và thấy có một số vi phạm điển hình trong các HĐTM, ĐKGDC thuộc nhóm dịch vụ bảo hiểm nhân thọ như sau:

- Về hình thức:

Thứ nhất, hợp đồng có nhiều điều khoản quá phức tạp, cỡ chữ bé khó đọc.

Thứ hai, hợp đồng sử dụng nhiều từ ngữ, thuật ngữ chuyên ngành khó hiểu

- Về nội dung:

Thứ nhất, hợp đồng có nhiều nội dung quy định chung chung, thiếu rõ ràng, ví dụ quy định như sau: “Thời hạn bảo hiểm tạm thời bắt đầu từ thời điểm Bên mua bảo hiểm nộp Hồ sơ yêu cầu bảo hiểm hợp lệ và đóng đầy đủ phí bảo hiểm đầu tiên. Thời hạn bảo hiểm tạm thời sẽ kết thúc vào ngày Prudential cấp Giấy Chứng nhận bảo hiểm nhân thọ, tạm hoãn hoặc ngày có quyết định từ chối chấp nhận bảo hiểm”

Thứ hai, nội dung quy định cho phép tổ chức, cá nhân kinh doanh đơn phương ấn định các điều kiện của hợp đồng gây bất lợi cho người tiêu dùng, ví dụ “Nếu vì bất kỳ lý do gì mà yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm không được thanh toán sau 02 (hai) tháng kể từ ngày nhận yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm thì Công ty sẽ trả lãi suất ở mức và theo cách tính do Công ty quyết định.”

Thứ ba, nội dung khác ảnh hưởng tới quyền lợi người tiêu dùng, ví dụ: “Người nhận quyền lợi bảo hiểm có trách nhiệm đóng các khoản thuế, nếu có, liên quan tới việc đóng phí bảo hiểm, phát hành hợp đồng bảo hiểm...”

Với mục tiêu nhằm tối đa hóa việc bảo vệ người tiêu dùng, lành mạnh hóa quan hệ giao dịch giữa người tiêu dùng và các tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ cũng như phát huy hơn nữa hiệu quả ngăn ngừa phát sinh tranh chấp của chế định kiểm soát hợp đồng theo mẫu, việc bổ sung thêm các nhóm dịch vụ nêu trên vào Danh mục thiết yếu phải thực hiện thủ tục đăng ký HĐTM, ĐKGDC là một điều có ý nghĩa thiết thực và hết sức cần thiết.

Bộ Công Thương xin trình Thủ tướng Chính phủ Dự thảo Quyết định bổ sung Quyết định số 02/2012/QĐ-TTg ngày 13 tháng 01 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Danh mục hàng hóa, dịch vụ phải đăng ký HĐTM, ĐKGDC./.

BỘ TRƯỞNG

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- VPCP (Vụ PL, Vụ KTTH);
- VPQH (Vụ KH, CN&MT);
- Lưu: VT, PC, QLCT.

Vũ Huy Hoàng